TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2017/HSST
Ngày: 22-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Xuân Chiến.

Ông Ngụy Thanh Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2017/HSST-QĐ ngày 08 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Trần Văn P. Sinh năm 1970. Nơi sinh: Xóm 10, xã G1, huyện G, tỉnh N. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; nơi cư trú: Xóm 10, xã G, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; con ông: Trần Khắc N và bà: Mai Thị T; vợ là Vũ Thị T; sinh năm 1975; bị cáo có 01 con sinh năm 2007; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 16-6-2011, bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 14-3-2016; bị cáo bị tạm giam tính từ ngày tạm giữ 11- 4 -2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn V; sinh năm 1981;

Địa chỉ: Xóm L, xã G2, huyện G, tỉnh N.

- Ông Lâm Văn T; sinh năm 1964;

Địa chỉ: Xóm 10, xã G1, huyện G, tỉnh N.

- Chị Trần Thị T; sinh năm 1978;

Địa chỉ: Xóm 10, xã G1, huyện G, tỉnh N.

Tại phiên tòa: Anh V, ông T, chị T đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11-4-2017, Nguyễn Văn V là đối tượng nghiện chất ma túy đến nhà Trần Văn P hỏi mua ma túy để sử dụng. Khi đến V gặp P đang ở nhà, V hỏi P mua 100.000đ tiền heroin, P đồng ý bán. V đưa cho P 100.000 đồng, P nhận tiền rồi đưa cho V 01 gói heroin thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Nguyễn Văn V 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong ký hiệu K1. V khai là gói heroin vừa mua của P với giá 100.000 đồng. Thu giữ của P 850.000 đồng P khai trong đó có 100.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho V mà có. Ngoài ra còn thu giữ tại túi quần đang mặc của Trần Văn P 12 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong ký hiệu K2. P khai là 12 gói heroin cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ tuần tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 292/GĐKTHS ngày 12-4-2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: *"Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu K1 và K2 gửi giám định đều là chất ma túy. Loại chất ma túy: Heroine. Trọng lượng mẫu K1: 0,029 gam và tổng trọng lượng mẫu K2: 0,380 gam".*

Bản cáo trạng số 58/CT - VKS ngày 17-7-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Trần Văn P về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo P từ 48 tháng tù đến 54 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, kinh tế gia đình khó khăn, còn phải nuôi con nhỏ, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định. Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự tịch thu 100.000 đồng là tiền P có được do bán ma túy cho V mà có sung công quỹ Nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Khoảng 10 giờ ngày 11-4-2017, Trần Văn P đã có hành vi bán trái phép 01 gói heroin có trọng lượng 0,029 gam cho Nguyễn văn V với giá 100.000 đồng và cất giấu 12 gói heroin có tổng trọng lượng 0,380 gam để sử dụng cho bản thân bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực xóm 10, xã Giao Thịnh phát hiện bắt quả tang. Do đó bị cáo đã phạm tội " Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy", Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo về tội " Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã một lần bị Tòa án xử phạt tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện cho bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội, nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 16-6-2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội " Mua

bán trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 14-3-2016 nay bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là " tái phạm" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự .

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: "Người nào tàng trữ,... trái phép... chất ma túy thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm".

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: " Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm":

a,...

c, Hêrôin,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải tập trung cải tạo một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo sau khi cải tạo trở về cộng đồng là công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ một năm đến năm năm", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập chủ yếu từ làm ruộng, kinh tế gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định sẽ áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy. Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự tịch thu 100.000 đồng là tiền P có được do bán trái phép ma túy cho Vương mà có sung công quỹ Nhà nước.

Về nguồn gốc số heroine P có để cất giấu sử dụng và để bán, P khai: Sáng ngày 09/4/2017, Phương đi bộ vào khu vực chợ xã T, huyện G mua 600.000 đồng tiền heroin của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ. Quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng đã bán ma túy cho P nên cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ và có các biện pháp xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi mua 0,029 gam heroin để sử dụng của Nguyễn Văn V, xét thấy, lượng heroin chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Giao Thủy đã xử lý bằng biện pháp hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định trong số tiền 850.000 thu giữ của P có 100.000 đồng là tiền P bán ma túy mà có. Số tiền 750.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm pháp của P, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho gia đình Phương là phù hợp pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Trần Văn P phạm tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Văn P 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11-4-2017.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự: Tịch thu 100.000 (Một trăm nghìn) đồng là tiền P có được do bán trái phép ma túy cho V mà có sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định số 292/GĐKTHS ngày 12-4-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 05323 lập ngày 17-7-2017 giữa Công an huyện Giao Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Văn P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ông Ngọc Lễ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Xuân Chiến Ngụy Thanh Tuyên Ông Ngọc Lễ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ông Ngọc Lễ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Xuân Chiến Ngụy Thanh Tuyên Ông Ngọc Lễ

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Cao Xuân Chiến Phùng Thị Quỳnh	**Ông Ngọc Lễ**